

**Giáo Lý Vấn Đáp**  
**Giáo Lý Vấn Đáp Dành Cho Nhi Đồng**

Westminster Xin Giới Thiệu Giáo Lý Vấn Đáp Vấn Tắc

Nguyên tác: Vô Danh  
Hiệu đính biên soạn lại: Mục sư J J Lim;  
Với nhiều đóng góp quý báu của Mục sư David Higgs

Ấn hành 2013

**Giáo lý Vấn Đáp Dành Cho Nhi Đồng –  
Westminster xin giới thiệu Giáo lý vấn đáp vắn tắt**  
Nguyên tác tác giả vô danh  
Biên tập và biên soạn lại: Mục sư J J Lim;  
Với nhiều đóng góp quý báu của Mục sư David Higgs

© 2013 Hội Thánh Pilgrim Covenant

Phát hành lần đầu 2011  
Nhuận bản 2013

Phát hành điện tử: Gratia Dei Sola Media  
Blk 203B, Henderson Road, #07-07, Singapore 159546.  
Website: [www.gdsmedia.org](http://www.gdsmedia.org)  
Email: [gdsmedia.sg@gmail.com](mailto:gdsmedia.sg@gmail.com)  
In tại Singapore

## Lời tựa

Các giáo lý căn bản này được xây dựng dựa trên lời giáo huấn của Phao-lô cho Ti-mô-thê đề “Hãy lấy lòng tin và yêu trong Đức Chúa Jêsus Christ mà giữ lấy mẫu mực của các sự dạy dỗ có ích” mà Ti-mô-thê đã nghe từ Phao-lô (II Ti-mô-thê 1:13).

Để việc giảng dạy giáo lý của con em em được thuận lợi, trong Hội Thánh Trưởng Lão, chúng tôi đã thông qua một loạt các bài học dạy Lịch sử Kinh Thánh theo cách hỏi đáp và Giáo lý hỏi đáp.

Trong loạt bài Lịch sử Kinh Thánh theo cách hỏi đáp đi theo chương trình cứu rỗi xuyên suốt lịch sử Kinh Thánh, Giáo lý vẫn đáp tóm tắt các tín lý quan trọng trong Kinh Thánh thành các câu tín lý.

Hai Giáo lý hỏi đáp được thông qua sử dụng trong hội thánh nhằm giới thiệu cho con em em, tức là The Westminster Giáo lý vẫn đáp vẫn tắt và Giáo lý Hỏi Đáp Dành Cho Các Em Nhi Đồng. Giáo lý vẫn đáp Dành Cho Các Em Nhi Đồng được soạn thảo nhằm tóm gọn và giới thiệu về Giáo lý Hỏi Đáp vẫn tắt.

Trong khi mục đích của chúng tôi là con em em ghi nhớ nhiều Giáo lý vẫn đáp vẫn tắt, chúng tôi đánh giá việc này tốt các em. Nhưng vì các em chưa đủ khả năng để nắm bắt Giáo Lý Vẫn Đáp Vẫn Tắt vì nó khá phức tạp, được đưa qua một bước trung gian bằng việc học một bản tóm tắt thích hợp với độ tuổi của các em. Những phụ huynh nào nghĩ cái mình có khả năng, hoặc đã sẵn sàng, ghi nhớ Sách Giáo Lý Vẫn Đáp Vẫn Tắt (trẻ phát triển hiểu biết sớm) tất nhiên, có thể bắt đầu dạy các em ghi nhớ Sách Giáo Lý Vẫn Đáp Vẫn tắt trong khi sử dụng sách giáo lý này như một sách diễn ý.

Tôi muốn nhấn mạnh một lần nữa rằng giao ước hướng dẫn con em em là trách nhiệm hàng đầu của phụ huynh (đặc biệt là người cha). Các giáo viên trong các lớp giáo lý sẽ chỉ cung cấp cho một bài học rất ngắn, và sau đó kiểm tra khả năng ghi nhớ trong tuần của các em. Do đó những người cha được kêu gọi giải thích câu trả lời cho con cái trước mỗi lớp.

Cầu xin Cha Thiên Thượng ban phước cho hạt giống trong giao ước qua các phương tiện này, hầu cho chân lý của Lời Ngài được các em ghi nhớ trong lòng và truyền lại cho thế hệ sau vì sự vinh hiển danh Ngài.

— Mục sư J.J. Lim

## Bài 1

### Đức Chúa Trời Hằng Sống và Chân Thần - I

1. Ai là đã tạo dựng nên em?  
Đức Chúa Trời.
2. Vì sao Đức Chúa Trời dựng nên em?  
Để làm vinh hiển danh Đức Chúa Trời và để sống vui thỏa với Ngài đời đời.
3. Làm thế nào để em làm vinh hiển danh Chúa?  
Bằng cách yêu mến Chúa và vâng theo điều răn của Ngài.
4. Lý do gì em phải làm vinh hiển danh Chúa?  
Vì Chúa đã tạo dựng và chăm nom em.
5. Có phải có rất nhiều Đức Chúa Trời không?  
Không, chỉ có duy nhất một Đức Chúa Trời hằng sống và chân thần.
6. Vậy những hình tượng bằng gỗ bằng đá là gì?  
Đó là những vị thần không có thật.
7. Đức Chúa Trời có bao nhiêu Ngôi vị?  
Ba Ngôi vị hiệp nhất.
8. Có những ngôi vị nào?  
Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh.
9. Các em có thể học cách yêu mến và vâng lời Chúa từ đâu?  
Chỉ duy nhất có thể học từ trong Kinh Thánh
10. Ai đã viết sách Kinh Thánh?  
Các Thánh đồ đã được Đức Thánh Linh mặc khải viết Kinh Thánh.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Nhưng Đức Giê-hô-va là Đức Chúa Trời thật; Ngài là Đức Chúa Trời hằng sống, là Vua đời đời.” (Giê-rê-mi 10:10a)

## Bài 2 Đức Chúa Trời Hằng Sống và Chân Thân - II

11. Đức Chúa Trời là ai?  
Đức Chúa Trời là thần linh, vô hạn, đời đời và bất biến.
12. Bởi lý do nào em nói Đức Chúa Trời là thần linh?  
Bởi vì Đức Chúa Trời không có thân thể như con người.
13. Vì sao em nói Đức Chúa Trời là Đấng vô hạn?  
Vì Đức Chúa Trời không bị giới hạn bởi bất kỳ điều gì.
14. Do đâu em nói Đức Chúa Trời là Đấng đời đời?  
Do Đức Chúa Trời không có khởi đầu cũng không có kết thúc.
15. Tại sao em nói Đức Chúa Trời là Đấng bất biến?  
Vì Chúa là Đấng hoàn mỹ, Ngài không thể trở nên tốt lành hơn hay xấu xa hơn, và không gì thay đổi ý muốn của Ngài.
16. Đức Chúa Trời ở đâu?  
Chúa ở khắp mọi nơi.
17. Em có thể thấy Đức Chúa Trời không?  
Không, em không thể thấy Đức Chúa Trời, nhưng Ngài luôn dõi theo em.
18. Đức Chúa Trời có biết hết mọi sự không?  
Có, Ngài biết, không gì có thể che giấu Đức Chúa Trời.
19. Đức Chúa Trời có thể làm được mọi điều không?  
Có thể, Chúa có thể làm được mọi sự tùy vào ý muốn thánh khiết của Ngài.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và  
lễ thật mà thờ lạy.”(Giăng 4:24)

### Bài 3

## Sự Sáng Tạo và Sự Quan Phòng

20. Nguyên chỉ của Đức Chúa Trời là gì?  
Là kế hoạch của Đức Chúa Trời cho vũ trụ từ trước vô cùng.
21. Từ trước vô cùng là khi nào?  
Là trước khi vũ trụ tồn tại
22. Đức Chúa Trời thực thi nguyên chỉ như thế nào?  
Thực thi thông qua công tác sáng tạo và quan phòng.
23. Công tác sáng tạo là gì?  
Là việc Đức Chúa Trời từ không có gì đã tạo nên muôn vật trong sáu ngày.
24. Lúc ban đầu các tạo vật như thế nào?  
Tất cả đều tốt lành.
25. Lý do gì Đức Chúa Trời tạo dựng nên muôn vật?  
Vì sự vinh hiển của Đức Chúa Trời.
26. Đức Chúa Trời quan phòng là gì?  
Là Đức Chúa Trời kiểm soát diễn tiến của muôn vật trong vũ trụ.
27. Tại sao Đức Chúa Trời để mọi vật xảy ra theo cách của Ngài?  
Vì sự vinh hiển danh Chúa và sự tốt đẹp cho những người Ngài lựa chọn.
28. Ai là người Đức Chúa Trời lựa chọn?  
Họ là những người được Đức Chúa Trời yêu từ ban đầu.

#### *Câu gốc thuộc lòng:*

“Hãy nhớ lại những sự ngày xưa; vì ta là Đức Chúa Trời, và chẳng có Chúa nào khác; ta là Đức Chúa Trời, chẳng có ai giống như ta. <sup>10</sup> Ta đã rao sự cuối cùng từ buổi đầu tiên, và đã nói từ thuở xưa những sự chưa làm nên. Ta phán rằng: Mưu của ta sẽ lập, và ta sẽ làm ra mọi sự ta đẹp ý.” (Ê-sai 46:9-10)

## Bài 4

### Con Người và Giao Ước Việc Làm

29. Đức Chúa Trời tạo dựng con người như thế nào?  
Đức Chúa Trời dựng nên người nam và người nữ đầu tiên theo hình ảnh Ngài.
30. Ai là tổ phụ loài người?  
Là ông A-đam và bà Ê-va.
31. Đức Chúa Trời dựng nên tổ phụ loài người như thế nào?  
Đức Chúa Trời tạo nên thân thể A-đam từ bụi đất, và từ A-đam Chúa dựng nên Ê-va.
32. Ngoài cơ thể Chúa còn ban cho A-đam và Ê-va điều gì nữa?  
Đức Chúa Trời ban cho họ linh hồn bất diệt.
33. Có phải các em cũng có linh hồn và cơ thể không?  
Phải, em cũng có linh hồn không chết.
34. Làm sao em biết chắc mình có linh hồn?  
Bởi vì Kinh Thánh đã nói cho em biết.
35. Đức Chúa Trời dựng nên A-đam và Ê-va với đặc tính gì?  
Ngài tạo nên họ thánh khiết và sống hạnh phúc.
36. Giao ước là gì?  
Là mối liên kết bằng hữu lập nên bởi lời hứa của hai hoặc hơn hai người.
37. Đức Chúa Trời lập giao ước gì với A-đam?  
Giao Ước Việc Làm.
38. Trong Giao ước việc làm Đức Chúa Trời muốn A-đam làm gì?  
A-đam phải hoàn toàn vâng phục Chúa.
39. Trong Giao Ước việc làm Đức Chúa Trời hứa gì với A-đam?  
Chúa hứa là A-đam sẽ sống nếu A-đam vâng phục Chúa.
40. Đức Chúa Trời cảnh báo gì với A-đam về giao ước việc làm?  
Nếu A-đam không vâng lời A-đam sẽ chết.

#### *Câu gốc thuộc lòng:*

“Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ.”(Sáng thế ký 1:27)

## Bài 5

### Con Người Sa Ngã

41. A-đam có vâng giữ giao ước không?  
Không, và A-đam đã phạm tội chống nghịch Đức Chúa Trời.
42. Tội lỗi là gì?  
Tội lỗi là những mong muốn thỏa hiệp hay vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.
43. Mong muốn thỏa hiệp là gì?  
Nghĩa là không trở nên hoặc không làm theo những yêu cầu của Đức Chúa Trời.
44. Phạm tội là gì?  
Là làm những điều mà Đức Chúa Trời cấm làm.
45. Tổ phụ loài người đã phạm tội gì?  
Họ đã ăn trái của cây mà Chúa đã cấm.
46. Ai đã cám dỗ con người phạm tội?  
Ma qui cám dỗ Ê-va ăn, và Ê-va đưa cho A-đam cùng ăn.
47. Chuyện gì xảy ra sau khi tổ phụ loài người phạm tội?  
Thay vì thánh khiết và sống hạnh phúc, con người trở nên đầy tội ác và sống khốn khổ.
48. Có phải A-đam một mình chịu tội cho hành động vi phạm giao ước không?  
Không chịu một mình, vì A-đam là đại diện cho tất cả thế hệ con cháu ông, ngoại trừ Chúa Giê-xu.
49. Ai là con Cháu A-đam?  
Tất cả con người, nam, nữ và đồng dơi của A-đam.
50. Tội lỗi của A-đam có ảnh hưởng gì với tất cả con người?  
Tất cả con người đều sinh ra trong tội lỗi và khốn khổ.

#### *Câu gốc thuộc lòng:*

“Sẽ làm cho mày cùng người nữ, dòng dõi mày cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đạp đầu mày, còn mày sẽ cắn gót chân người.” (Sáng thế ký 3:15)

## **Bài 6**

### **Nguyên Tội**

51. Tội lỗi mà em kế thừa từ A-đam được gọi là gì?  
Nguyên tội hay tội tổ tông.
52. Nguyên tội bao gồm những gì?  
Gồm án tội lỗi mà con người đầu tiên A-đam đã phạm và bản tánh tội lỗi của con người.
53. Phạm tội ở trong A-đam là gì?  
Có nghĩa con người là tội nhân trước mặt Chúa vì có tội của A-đam.
54. Bản tính tội lỗi của con người nghĩa là gì?  
Nghĩa là con người phạm tội trong lòng và làm những việc tội lỗi.
55. Phạm tội thì đáng phải gánh chịu gì?  
Đáng chịu con thịnh nộ và sự rửa sả của Đức Chúa Trời.
56. Người có bản tính tội lỗi có vào thiên đàng được không?  
Không, tấm lòng của em phải được thay đổi trước khi em bước vào thiên đàng.
57. Sự thay đổi tấm lòng gọi là gì?  
Sự Tái Sinh.
58. Ai có thể làm thay đổi tâm hồn của một tội nhân?  
Chỉ có Đức Thánh Linh.
59. Con người có được cứu bởi Giao Ước Việc Làm không?  
Không ai được cứu nhờ Giao Ước Việc Làm.
60. Tại sao không ai được cứu nhờ Giao Ước Việc Làm?  
Bởi vì tất cả con người đã phá vỡ giao ước đó, và bị kết án vì phá vỡ giao ước.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Em hết thầy cũng đều ở trong số ấy, trước kia sống theo tư dục xác thịt mình, làm trọn các sự ham mê của xác thịt và ý tưởng em, tự nhiên làm con của sự thịnh nộ, cũng như mọi người khác.” (Ê-phê-sô 2:3)

## **Bài 7**

### **Giao ước bởi Ân Điển - I**

61. Bồi ai Đức Chúa Cha thiết lập giao ước Ân Điển?  
Với Chúa Cứu Thế, Con đời đời của Đức Chúa Trời.
62. Trong Giao Ước Ân Điển Chúa Giê-xu đại diện cho ai?  
Cho những người được Chúa lựa chọn.
63. Chúa Cứu Thế hứa gì trong Giao Ước Ân Điển?  
Ngài sẽ mang toàn bộ luật pháp cho con cái Ngài và gánh thay hình phạt vì có tội lỗi họ.
64. Chúa Cứu Thế Giê-xu có bị cám dỗ không?  
Có, Ngài cũng bị cám dỗ như em.
65. Chúa Cứu Thế Giê-xu có phạm tội gì không?  
Không, Chúa là Đấng thánh khiết, vô tội, không bị ô uế.
66. Do đâu Con Đức Chúa Trời chịu đau đớn?  
Chúa Cứu Thế, Con Đức Chúa Trời, đã trở thành người để vâng phục và gánh chịu mọi đau đớn như người phạm.
67. Sự chuộc tội nghĩa là gì?  
Là Chúa Cứu Thế chịu đau đớn và chịu chết thay cho các tội nhân để họ được trở nên công bình trước Đức Chúa Trời.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Nhưng khi kỳ hạn đã được trọn, Đức Chúa Trời bèn sai Con Ngài bởi một người nữ sanh ra, sanh ra dưới luật pháp, để chuộc những kẻ ở dưới luật pháp, và cho em được làm con nuôi Ngài.” (Ga-la-ti 4:4-5)

## **Bài 8**

### **Giao Ước bởi Ân Điển - II**

68. Đức Chúa Cha đóng vai trò gì trong Giao Ước bởi Ân Điển?  
Đức Chúa Cha sẽ tha thứ, nhận làm con, và thánh hóa những người mà Chúa Cứu Thế đã chết thay cho.
69. Tha tội là gì?  
Là Đức Chúa Trời tha thứ tội của tội nhân, và xem như họ không hề phạm tội.
70. Sự nên thánh là gì?  
Là Chúa Ngài biến đổi tâm lòng và hành vi của tội nhân trở nên thánh khiết.
71. Sự nhận làm con nuôi là gì?  
Là Chúa tiếp nhận em vào gia đình Ngài và nhận em là con cái của Ngài.
72. Vì ai mà Chúa Cứu Thế Giê-xu phải vâng phục và chịu đau đớn?  
Vì những người được Đức Chúa Trời lựa chọn trong Chúa Giê-xu.
73. Chúa Giê-xu sống một đời sống như thế nào trên đất?  
Ngài sống cách khiêm nhường và chịu đau khổ.
74. Chúa Giê-xu chịu chết như thế nào trên thế gian?  
Chúa chịu chết đau đớn và nhục nhã trên cây thập tự.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Ta là người chần hiên lành, ta quen chiên ta, và chiên ta quen ta,<sup>15</sup>  
cũng như Cha biết ta, và ta biết Cha vậy; ta vì chiên ta phó sự sống  
mình.” (Giăng 10:14-15)

## **Bài 9**

### **Sự Ăn Năn và Đức Tin**

75. Ai là người được cứu?  
Những người được Đức Chúa Trời lựa chọn.
76. Làm sao em biết em được Đức Chúa Trời chọn?  
Vì em ăn năn tội, tin Chúa Cứu Thế và sống cách thánh khiết.
77. Ăn năn tội là gì?  
Là hối hận về tội lỗi em đã phạm, ghét và từ bỏ tội lỗi bởi phạm tội là không làm đẹp lòng Chúa, và theo Chúa Giê-xu.
78. Tin tưởng hay tin cậy vào Chúa Cứu Thế là gì?  
Là tin rằng chỉ có Chúa Cứu Thế Giê-xu mới có thể cứu các em
79. Được cứu nghĩa là gì?  
Là được tự do khỏi quyền lực tội lỗi và hưởng sự sống đời đời.
80. Được hưởng sự sống đời đời là gì?  
Là biết và vui thỏa trong Cứu Chúa hôm nay và đời đời
81. Dùng sức riêng em có thể ăn năn và tin Đấng Cứu Thế không?  
Không, em không thể làm gì nếu không có quyền năng Thánh Linh của Đức Chúa Trời.
82. Làm sao em có thể có quyền năng của Đức Thánh Linh?  
Em phải cầu nguyện xin Chúa đầy đầy Đức Thánh Linh trong em.
83. Chúa Giê-xu đã chết cách đây bao lâu?  
Hơn hai ngàn năm trước.
84. Trước khi Chúa Giê-xu đến người tin Chúa được cứu cách nào?  
Bằng cách tin vào Đấng Cứu Thế sẽ đến.
85. Họ thể hiện đức tin như thế nào?  
Họ dâng những con sinh tế trên bàn thờ của Đức Chúa Trời.
86. Con sinh tế biểu hiện cho điều gì?  
Là biểu hiện Chúa Cứu Thế, Chiên con Đức Chúa Trời, Đấng chịu chết cho tội nhân.

*Câu gốc thuộc lòng:* “Và, ấy là nhờ ân điển, bởi đức tin, mà anh em được cứu, điều đó không phải đến từ anh em, bèn là sự ban cho của Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải bởi việc làm đâu, hầu cho không ai khoe mình.” (Ê-phê-sô 2:8-9)

## **Bài 10**

### **Ba chức vụ của Chúa Cứu Thế**

87. Chúa Cứu Thế có bao nhiêu chức vụ?  
Ngài có ba chức vụ.
88. Đó là những chức vụ gì?  
Là nhà Tiên Tri, là Thầy Tế Lễ, và là Vua.
89. Đấng Cứu Thế là tiên tri như thế nào?  
Ngài dạy em ý muốn của Đức Chúa Trời.
90. Đấng Cứu Thế là thầy tế lễ như thế nào?  
Ngài chịu chết vì tội lỗi em và giảng hòa giữa em với Đức Chúa Trời.
91. Đấng Cứu Thế là vua như thế nào?  
Ngài quản trị và bảo vệ em.
92. Tại sao Chúa phải làm tiên tri cho các em?  
Vì các em ngu dốt không hay biết gì.
93. Tại sao Chúa phải làm thầy tế lễ cho các em?  
Bởi vì các em đều phạm tội.
94. Tại sao Chúa Cứu Thế làm vua của em?  
Bởi vì các em rất yếu ớt và các em cần Chúa giúp đỡ.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, và chỉ có một Đấng Trung bảo ở giữa Đức Chúa Trời và loài người, tức là Đức Chúa Jêsus Christ, là người;  
(I Ti-mô-thê 2:5)

## **Bài 11**

### **Mười Điều Răn**

95. Đức Chúa Trời ban cho dân sự bao nhiêu điều răn lúc ở núi Si-nai?  
Mười Điều Răn.
96. Mười Điều Răn còn được gọi là gì?  
Luật Pháp.
97. Bốn điều răn đầu tiên dạy em về điều gì?  
Dạy về bốn phận của em đối với Đức Chúa Trời.
98. Sáu điều răn tiếp theo dạy em về điều gì?  
Dạy về bốn phận của em đối với những người xung quanh mình.
99. Nói ngắn gọn thì Mười Điều Răn dạy em điều gì?  
Dạy em phải yêu mến Chúa với hết cả tấm lòng, và yêu thương người lân cận như chính bản thân em.
100. Người lân cận là ai?  
Khi em bày tỏ lòng tốt với ai đó thì người đó chính là người lân cận của em.
101. Đức Chúa Trời có vui lòng với những ai yêu mến và vâng lời Chúa không?  
Có, vì Ngài nói “Ta yêu mến những người yêu mến ta” (Châm ngôn 8:17)
102. Có phải Chúa không vui lòng với những người không yêu mến và vâng lời Ngài?  
Đúng, “Hằng ngày Ngài giận những kẻ làm ác” (Thi Thiên 7:11)

#### *Câu gốc thuộc lòng:*

“Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người hãy hết lòng, hết linh hồn, hết ý mà yêu mến Chúa, là Đức Chúa Trời người. Ấy là điều răn thứ nhứt và lớn hơn hết. Còn điều răn thứ hai đây, cũng như vậy: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình. Hết thấy luật pháp và lời tiên tri đều bởi hai điều răn đó mà ra.” (Ma-thi-ơ 22:37-39)

## Bài 12

### Điều Răn 1-3

103. Điều Răn thứ nhất là gì?  
Điều răn thứ nhất nói rằng trước mặt Ta ngươi chớ có các thần khác.
104. Điều Răn thứ nhất dạy gì?  
Điều Răn dạy em phải thờ phượng một mình Đức Chúa Trời.
105. Điều Răn thứ hai nói gì?  
Điều Răn thứ hai nói rằng “Ngươi chớ làm tượng chạm cho mình, cũng chớ làm tượng nào giống những vật trên trời cao kia, hoặc nơi đất thấp này, hoặc trong nước dưới đất. <sup>5</sup> Ngươi chớ quỳ lạy trước các hình tượng đó, và cũng đừng hầu việc chúng nó; vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi, tức là Đức Chúa Trời ký tà, hễ ai ghét ta, ta sẽ nhân tội tổ phụ phạt lại con cháu đến ba bốn đời, <sup>6</sup> và sẽ làm ơn đến ngàn đời cho những kẻ yêu mến ta và giữ các điều răn ta.” (Xuất. 20:4-6)
106. Điều Răn thứ hai dạy em phải làm gì?  
Phải thờ phượng Chúa như cách Chúa chỉ dạy em.
107. Điều Răn thứ ba là gì?  
Điều Răn thứ ba là “Ngươi chớ lấy danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi mà làm chơi, vì Đức Giê-hô-va chẳng cầm bằng vô tội kẻ nào lấy danh Ngài mà làm chơi.”
108. Điều Răn thứ ba dạy em phải làm gì?  
Phải tôn kính danh Đức Chúa Trời trong từng lời nói của em.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Luật pháp của Đức Giê-hô-va là trọn vẹn, bổ linh hồn lại;  
Sự chứng cứ Đức Giê-hô-va là chắc chắn, làm cho kẻ ngu dại trở nên khôn ngoan.” (Thi Thiên 19:7)

## **Bài 13**

### **Điều Răn 4**

109. Điều Răn thứ tư là gì?

Điều Răn thứ tư nói rằng, “<sup>8</sup>Hãy nhớ ngày nghỉ đặng làm nên ngày thánh. <sup>9</sup>Người hãy làm hết công việc mình trong sáu ngày; <sup>10</sup>nhưng ngày thứ bảy là ngày nghỉ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người: trong ngày đó, người, con trai, con gái, tôi trai tớ gái, súc vật của người, hoặc khách ngoại bang ở trong nhà người, đều chớ làm công việc chi hết; <sup>11</sup>vì trong sáu ngày Đức Giê-hô-va đã dựng nên trời, đất, biển, và muôn vật ở trong đó, qua ngày thứ bảy thì Ngài nghỉ: vậy nên Đức Giê-hô-va đã ban phước cho ngày nghỉ và làm nên ngày thánh”.

110. Điều Răn thứ tư dạy em phải làm gì?

Em phải nhớ giữ ngày nghỉ làm nên ngày thánh.

111. Ngày nào trong tuần là ngày Sa-bát của người Cơ Đốc?

Ngày đầu tiên trong tuần, còn được gọi là Ngày của Chúa (Chúa Nhật).

112. Vì sao ngày đầu tiên trong tuần được gọi là Ngày của Chúa?

Bởi vì Chúa Cứu Thế đã sống lại từ kẻ chết trong ngày đầu tiên của tuần lễ.

113. Trong ngày Sa-bát em nên làm gì?

Trong ngày Sa-bát em nên cầu nguyện, ngợi khen, lắng nghe và đọc Lời của Đức Chúa Trời, và làm những việc tốt lành cho anh em bạn bè.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Vậy thì còn lại một ngày yên nghỉ cho dân Đức Chúa Trời.”  
(Hê-bơ-rơ 4:9)

## **Bài 14**

### **Điều Răn 5-8**

114. Điều Răn thứ năm là gì?  
Điều Răn thứ năm nói rằng, “Hãy hiếu kính cha mẹ ngươi, hầu cho ngươi được sống lâu trên đất mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời ngươi ban cho.”
115. Điều Răn thứ năm dạy em phải làm gì?  
Phải yêu kính và vâng lời cha mẹ và thầy cô giáo.
116. Điều Răn thứ sáu là gì?  
Điều Răn thứ sáu dạy rằng “Ngươi chớ giết người.”
117. Điều Răn thứ sáu dạy em phải làm gì?  
Em phải sống hòa bình và đầy tình yêu thương trong suy nghĩ, lời nói, hành động; tránh giận dữ hung hăng.
118. Điều Răn thứ bảy là gì?  
Điều Răn thứ bảy nói rằng “Ngươi chớ phạm tội tà dâm.”
119. Điều Răn thứ bảy dạy em phải làm gì?  
Trong lòng, trong lời nói, hành vi của em phải trong sáng.
120. Điều Răn thứ tám là gì?  
Điều Răn thứ tám nói rằng “Ngươi chớ trộm cướp.”
121. Điều Răn thứ tám dạy em phải làm gì?  
Phải thật thà lương thiện và làm việc chăm chỉ.

#### *Câu gốc thuộc lòng:*

“Hỡi kẻ làm con cái, hãy vâng phục cha mẹ mình trong Chúa, vì điều đó là phải lắm.” (Ê-phê-sô 6:1)

## **Bài 15**

### **Điều Răn 9-10**

122. Điều Răn thứ chín là gì?  
Điều Răn thứ chín nói rằng, “Người không được đặt điều nói dối về người láng giềng mình.”
123. Điều Răn thứ chín dạy em phải làm gì?  
Phải nói sự thật và không được nói dối.
124. Điều Răn thứ mười là gì?  
Điều Răn thứ mười dạy rằng “Người chớ tham nhà kẻ lân cận người, cũng đừng tham vợ người, hoặc tôi trai tớ gái, bò, lừa, hay là vật chi thuộc về kẻ lân cận người.”
125. Điều Răn thứ mười dạy em phải làm gì?  
Phải biết bằng lòng với cuộc sống của em không được tham lam.
126. Có ai có thể vâng giữ toàn bộ Mười Điều Răn?  
Không người nào cả. Kể từ khi A-đam phạm tội tới nay thì không ai từng và không ai có thể giữ toàn bộ Mười Điều Răn.
127. Mười Điều Răn giúp các em điều gì?  
Mười Điều Răn giúp em biết bổn phận mình và cho biết là em cần một Đấng Cứu Rỗi mình.
128. Em phải vâng giữ Mười Điều Răn như thế nào?  
Em không chỉ phải vâng lời mà còn phải yêu mến Mười Điều Răn và biết ơn Chúa Cứu Thế Giê-xu.

#### *Câu gốc thuộc lòng:*

“Chúng ta hãy nghe lời kết của lý thuyết này: Khá kính sợ Đức Chúa Trời và giữ các điều răn Ngài; ấy là trọn phận sự của người.” (Truyền Đạo 12:13)

## **Bài 16**

### **Bài Cầu Nguyện Chung**

129. Cầu nguyện là gì?  
Cầu nguyện là cầu xin Chúa ban cho điều Ngài đã hứa.
130. Trong danh ai em cầu nguyện?  
Chỉ trong danh Chúa Giê-xu.
131. Chúa Giê-xu đã dạy em cầu nguyện như thế nào?  
Bằng bài Cầu Nguyện của Chúa hay bài Cầu Nguyện Chung.
132. Lặp lại bài cầu nguyện của Chúa  
Lạy Cha chúng con ở trên trời. Danh Cha được tôn thánh.  
Nước Cha được đến.  
Ý Cha được nên, ở đất như trời.  
Xin cho chúng con hôm nay đủ ăn đủ ngày.  
Xin tha tội lỗi cho chúng con như chúng con cũng tha kẻ phạm  
tội nghịch cùng chúng con.  
Xin chớ để chúng con bị cám dỗ, song cứu chúng con khỏi điều  
ác.  
Vì nước, quyền, vinh hiển đều thuộc về Cha đời đời. A-men.”
133. Có bao nhiêu lời thỉnh cầu trong bài cầu nguyện chung?  
Có sáu lời thỉnh cầu.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Hãy xin, sẽ được; hãy tìm, sẽ gặp; hãy gõ cửa, sẽ mở cho.” (Ma-thi-ơ 7:7)

**Bài 17**  
**Lời Thỉnh Cầu Thứ 1-3**

134. Điều đầu tiên em cầu nguyện là gì?  
“Danh Cha được tôn thánh”.
135. Vì sao em cầu nguyện như vậy?  
Vì danh Đức Chúa Trời sẽ được em và mọi người tôn vinh.
136. Điều thứ hai em cầu nguyện như thế nào?  
“Nước Cha được đến”
137. Em cầu nguyện cho việc gì ở điều thứ hai?  
Em thỉnh cầu cho Phúc Âm được rao giảng khắp nơi trên thế giới và các em cũng như nhiều người khác sẽ tin và vâng theo.
138. Điều thứ ba em cầu nguyện là gì?  
“Ý Cha được nên, ở đất như trời.”
139. Vì sao em cầu nguyện như vậy?  
Bởi vì tất cả mọi người trên đất sẽ phục vụ Đức Chúa Trời như các thiên sứ phục vụ Chúa trên Thiên Đàng.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi,  
Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao.” (Thi Thiên 8:1)

## **Bài 18**

### **Lời Thỉnh Cầu Thứ 4-6**

140. Điều thứ tư em cầu nguyện là gì?  
“Xin cho chúng con hôm nay đồ ăn đủ ngày”
141. Em cầu nguyện như vậy để làm gì?  
Để Chúa ban cho em tất cả những nhu cầu thuộc thể và thuộc linh.
142. Điều thứ năm em cầu nguyện là gì?  
“Xin tha tội lỗi cho chúng con như chúng con cũng tha kẻ phạm tội nghịch cùng chúng con.”
143. Em cầu nguyện như vậy để làm gì?  
Để nhờ Chúa Giê-xu Chúa tha thứ tội lỗi cho em và giúp em tha thứ cho những người khác là người làm em bị đau.
144. Điều thứ sáu em cầu xin là gì?  
“Xin chớ để chúng con bị cám dỗ mà cứu chúng con khỏi điều ác.”
145. Vì sao em cầu nguyện như vậy?  
Để Chúa gìn giữ em khỏi phạm tội

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Nhưng trước hết, hãy tìm kiếm nước Đức Chúa Trời và sự công bình của Ngài, thì Ngài sẽ cho thêm các ngươi mọi điều ấy nữa.”

(Ma-thi-ơ 6:33)

## Bài 19

### Các Phương Tiện của Ân Điển

146. Ân Điển là gì?

Ân Điển là sự ban cho của Đức Chúa Trời nhờ đó em có thể trưởng thành trong Đấng Christ.

147. Các phương tiện phổ thông của Ân Điển là gì?

Là đọc và nghe Lời Đức Chúa Trời, dự các Thánh lễ và cầu nguyện.

148. Có bao nhiêu thánh lễ?

Có hai thánh lễ

149. Đó là những thánh lễ gì?

Lễ Báp-tem và lễ Tiệc Thánh.

150. Ai đã thiết lập những thánh lễ này?

Chúa Giê-xu Christ.

151. Tại sao Chúa lại thiết lập những thánh lễ này?

Để phân biệt môn đệ của Chúa với thế gian, và để an ủi cũng như làm vững lòng họ.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp-têm cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các ngươi. Và này, ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế.” (Ma-thi-ơ 28:18-20)

## Bài 20

### Báp-tem

152. Phép báp-tem sử dụng dấu hiệu nào?  
Dùng nước rửa sạch
153. Nước dùng để rửa sạch có ý nghĩa gì?  
Nghĩa là em được sạch tội lỗi nhờ huyết của Chúa Cứu Thế.
154. Em chọn danh ai để làm báp-tem?  
Trong danh Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con và Đức Thánh Linh.
155. Ai là người được báp-tem?  
Những người tin Chúa và con cái họ.
156. Tại sao con cái của những người tin Chúa cũng được làm Báp-tem?  
Bởi vì lời hứa trong giao ước cũng thuộc về con cái họ.
157. Chúa Cứu Thế có quan tâm đến các em nhỏ không?  
Có, như Ngài đã nói, “Hãy để con trẻ đến cùng ta, đừng ngăn trở; vì nước thiên đàng thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy.” (Ma-thi-ơ 19:14)
158. Qua lễ Báp-tem em chấp nhận điều gì?  
Trở thành môn đệ trung tín của Chúa Giê-xu Christ.
159. Các thiếu nhi Cơ Đốc có làm phép báp-tem không?  
Có, nhưng chỉ những ai thực sự ăn năn và tin vào Đấng Cứu Thế thì mới được cứu.

#### *Câu gốc thuộc lòng:*

“ Vì lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi, và thuộc về hết thầy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi.” (Công vụ các sứ đồ 2:39)

## Bài 21

### Tiệc Thánh

160. Tiệc Thánh là gì?  
Là lễ ăn bánh và uống nước nho để tưởng nhớ đến sự đau đớn và sự chết của Chúa Cứu Thế.
161. Bánh có nghĩa gì?  
Bánh là thân thể Chúa vỡ ra vì tội lỗi của em.
162. Nước có nghĩa là gì?  
Là huyết của Chúa đã đổ ra để cứu em.
163. Những ai được tham dự Tiệc Thánh?  
Chỉ những người đã ăn năn tội và tin Đấng Cứu Thế và yêu mến người lân cận mình.
164. Em tiếp nhận Tiệc Thánh như thế nào?  
Em nhận với đức tin và lòng yêu mến Chúa Giê-xu Christ.
165. Những người xứng đáng dự phần vào tiệc thánh sẽ nhận được gì?  
Tâm linh họ được nuôi dưỡng và tăng trưởng trong Ân Điển.
166. Những người không xứng đáng dự phần vào tiệc thánh sẽ bị như thế nào?  
Bị Chúa sửa phạt.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Áy vạy, mỗi lần anh em ăn bánh này, uống chén này, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến.” (I Cô-rinh-tô 11:26)

## Bài 22

### Sự Cuối Cùng

167. Chúa Giê-xu có ở mãi trong hầm mộ sau khi Ngài bị đóng đinh không?  
Không, ba ngày sau khi chết Chúa Giê-xu sống lại từ trong hầm mộ.
168. Bây giờ Chúa ở đâu?  
Trên Thiên Đàng, và Ngài đang cầu thay cho em.
169. Chúa có trở lại không?  
Có, Chúa sẽ trở lại trong ngày cuối cùng để phán xét thế gian.
170. Người chết rồi sẽ trở thành gì?  
Thân xác họ sẽ thành bụi đất, nhưng linh hồn sẽ đi đến thế giới của những linh hồn.
171. Thân xác của người chết có thể sống lại không?  
Có, “tiếng kèn sẽ thổi vang, những người chết sẽ sống lại”
172. Những người gian ác sẽ bị gì?  
Họ sẽ bị ném vào địa ngục.
173. Địa ngục là gì?  
Là nơi khủng khiếp, đầy đau khổ và hình phạt đời đời.
174. Những người công bình sẽ được gì?  
Họ sẽ được đi đến Thiên Đàng.
175. Thiên Đàng là gì?  
Là nơi đầy vinh quang và hạnh phúc, những người công bình sẽ được ở đây đời đời với Chúa.

#### *Câu gốc thuộc lòng:*

“Trong giây phút, trong nháy mắt, lúc tiếng kèn chót; vì kèn sẽ thổi, kẻ chết đều sống lại được không hay hư nát, và chúng ta đều sẽ biến hóa.”

(I Cô-rinh-tô 15:52)

## Bài 23

### Lịch Sử Cải Chánh I

1. Cải Chánh là gì?  
Cải Chánh là thay đổi những lời dạy không đúng của Giáo Hội Công Giáo La Mã để trở lại với lẽ thật trong Kinh Thánh.
2. Ai là John Wycliffe?  
John Wycliffe là người đã dịch Kinh Thánh từ tiếng La-tin sang tiếng Anh
3. Ai là John Huss?  
John Huss dạy những chân lý vĩ đại trong Kinh Thánh trên đất nước Bohemia của ông.
4. Johann Gutenberg là ai?  
Johann Gutenberg là một người Đức, chính ông đã phát minh ra máy in.
5. Martin Luther là ai?  
Martin Luther là người tiên phong trong cuộc Cải Chánh ở Đức bằng việc dạy cho mọi người chân lý cứu chuộc bởi đức tin.
6. Ai là Ulrich Zwingli?  
Ulrich Zwingli là tiên phong trong cuộc Cải Chánh ở Zurich, Thụy Sĩ.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Thế thì, vì chúng ta được nhiều người chứng kiến vây lấy như đám mây rất lớn, chúng ta cũng nên quăng hết gánh nặng và tội lỗi dễ vắn vương ta, lấy lòng nhịn nhục theo đòi cuộc chạy đua đã bày ra cho ta.”

(Hê-bơ-rơ 12:1)

## Bài 24

### Lịch Sử Cải Chánh II

7. William Farel là ai?  
William Farel, những bài giảng sống động của William Farel đã dẫn đến sự Cải Chánh ở Geneva, Thụy Sĩ.
8. Ai là John Calvin?  
John Calvin là mục sư người Pháp, lời giảng dạy của John Calvin đã làm cho cuộc Cải Chánh thêm mạnh mẽ trong giáo lý và trong thờ phượng.
9. Ai là John Knox?  
John Knox là một bộ trưởng người Scotland, chính ông đã mang lại Cải Chánh, trở thành cha đẻ của hệ phái Trưởng Lão.
10. Hội Westminster là gì?  
Họ là những người tin kính Chúa đã gặp nhau tại Westminster Abbey, London 360 năm về trước và tại đây họ viết những giáo lý và những lời tuyên xưng mà ngày nay em đang sử dụng.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Nhìn xem Đức Chúa Jêsus, là cội rễ và cuối cùng của đức tin, tức là Đấng vì sự vui mừng đã đặt trước mặt mình, chịu lấy thập tự giá, khinh điều sỉ nhục, và hiện nay ngồi bên hữu ngai Đức Chúa Trời.”  
(Hê-bơ-rơ 12:2)

## Bài 25

### Năm Luận điểm của Calvin

1. Năm luận điểm chính của Calvin là gì?  
Năm luận điểm này là tóm tắt những gì John Calvin dạy về sự cứu rỗi dựa trên Kinh Thánh.
2. Luận điểm thứ nhất của Calvin là gì?  
Hoàn toàn sa ngã, nghĩa là con người không thể cứu chính bản thân mình bởi vì bản tính con người là tội lỗi trong việc làm, suy nghĩ và lời nói.
3. Luận điểm thứ hai của Calvin là gì?  
Lựa chọn cách vô điều kiện, có nghĩa em được Chúa chọn không phải bởi vì việc tốt em làm nhưng bởi ý muốn tốt đẹp của Ngài.
4. Luận điểm thứ ba của Calvin là gì?  
Sự cứu chuộc có giới hạn, nghĩa là Chúa Cứu Thế chịu đau đớn và chịu chết để cứu những người đã được chọn trong đó có em.
5. Luận điểm thứ tư của Calvin là gì?  
Án Điển không thể chống lại được, nghĩa là những người được Chúa chọn chắc chắn được cứu bởi vì Chúa Thánh Linh sẽ hành động trên đức tin của họ.
6. Luận điểm thứ năm của Calvin là gì?  
Sự gìn giữ các thánh đồ, nghĩa là một tín đồ Cơ Đốc chân chính sẽ luôn luôn là một tín hữu Cơ Đốc.

*Câu gốc thuộc lòng:*

“Đức Chúa Jêsus Christ đã đến trong thế gian để cứu vớt kẻ có tội, ấy là lời chắc chắn, đáng đem lòng tin trọn vẹn mà nhận lấy; trong những kẻ có tội đó ta là đầu.” (I Ti-mô-thê 1:15)